|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V**  **TỈNH THÁI BÌNH**  Số: 157/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *V, ngày 30 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 240/2022/TLST-VDS ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc *“Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Phạm Văn Ư, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

1. Chị Trần Thị Thanh M, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M tự nguyện tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 09 tháng 4 năm 2012. Sau kết hôn anh chị chung sống đến năm 2021 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực, thường xuyên cãi chửi nhau. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã cho nhau cơ hội để cải thiện tình cảm và cũng được hai bên gia

đình phân tích, hòa giải nhưng mâu thuẫn giữa anh chị vẫn không được giải quyết. Anh chị sống ly thân từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Nay anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

1. **Về quan hệ con chung**: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M đều trình bày: Anh chị có 02 con chung là Phạm Trần Anh V1, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2013 và Phạm Trà M, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Phạm Văn Ư trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Trà M, giao cho chị Trần Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Trần Anh V1. Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.
2. **Về quan hệ tài sản**: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.
3. **Về lệ phí**: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M thuận tình ly hôn.
   2. Về con chung: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M có 02 con chung là Phạm Trần Anh V1, sinh ngày 03 tháng 02 năm 2013 và Phạm Trà M, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2018. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Phạm

Văn Ư trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Trà M, giao cho chị Trần Thị Thanh M trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Trần Anh V1. Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

* 1. Về tài sản chung: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Ư và chị Trần Thị Thanh M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0001352 ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.
2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Các đương sự; * VKSND huyện V; * Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V; * UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 24/2012, quyển số 01/2012 ngày 09 tháng 4 năm 2012); * Lưu hồ sơ việc dân sự; * Lưu HCTP. | **THẨM PHÁN**  **Phạm Ngọc Thành** |